

NGHỊ QUYẾT

Về chủ trương đầu tư Dự án ổn định dân di cư tự do thôn Ea Rót,
xã Cư Pui, huyện Krông Bông

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ MƯỜI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 22/NQ-CP ngày 01 tháng 03 năm 2020 của Chính phủ về ổn định dân di cư tự do và quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường;

Căn cứ Công văn số 8472/BKHĐT-TH ngày 13 tháng 11 năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc phân bổ kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2020;

Căn cứ Công văn số 9849/BKHĐT-TH ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc bổ sung vốn từ nguồn dự phòng ngân sách Trung ương năm 2019 cho một số Bộ và địa phương thực hiện dự án cấp bách;

Xét Tờ trình số 69/TTr-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị phê duyệt quyết định chủ trương đầu tư dự án ổn định dân di cư tự do thôn Ea Rót, xã Cư Pui, huyện Krông Bông; Báo cáo thẩm tra số 55/BC-HĐND ngày 03 tháng 7 năm 2020 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định chủ trương đầu tư Dự án ổn định dân di cư tự do thôn Ea Rót, xã Cư Pui, huyện Krông Bông, với các nội dung như sau:

1. Mục tiêu đầu tư:



a) Ổn định đời sống cho 171 hộ, 946 nhân khẩu là đồng bào di cư tự do ngoài kế hoạch của khu vực dân cư Ea Rót, xã Cư Pui. Bố trí đất ở, đất sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi.

b) Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ cho nhu cầu phát triển sản xuất và nâng cao đời sống của nhân dân.

2. Quy mô đầu tư:

a) Giao thông:

- Đầu tư xây dựng mới đường giao thông trực chính vào vùng dự án, dài 8,52Km. Quy mô tiêu chuẩn đường giao thông nông thôn cấp B;

- Cầu thôn Ea Lang: Cầu bê tông cốt thép dự ứng lực 03 nhịp x 33,0m. Bề rộng cầu B=7,5m; K=6,5m.

b) Giáo dục: Tiểu học đầu tư xây dựng 06 phòng học kiên cố và hệ thống sân đường nội bộ, cổng tường rào, công trình vệ sinh, phòng chức năng. Quy mô dự kiến: Nhà tiêu chuẩn cấp III, 02 tầng, diện tích xây dựng 250,92m², diện tích sàn 503,90m².

Mầm non đầu tư khép kín 02 phòng học và công trình vệ sinh chung, hệ thống sân đường nội bộ, cổng tường rào, nước sinh hoạt. Quy mô dự kiến: Nhà tiêu chuẩn cấp III, 01 tầng, diện tích xây dựng 260,00m².

c) Các công trình phúc lợi công cộng khác: Nhà sinh hoạt văn hoá tiêu chuẩn nhà cấp IV; tường rào, sân đường nội bộ bê tông xi măng, bồn hoa, cỏ và cây cảnh; trang thiết bị âm thanh, truyền hình, bàn ghế.

3. Dự án nhóm: Nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 156.900.000.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm năm mươi sáu tỷ, chín trăm triệu đồng chẵn*).

Chi phí công tác chuẩn bị đầu tư:	10.000.000.000 đồng;
Chi phí xây dựng:	111.612.854.000 đồng;
Chi phí quản lý dự án:	1.477.244.000 đồng;
Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	7.549.108.000 đồng;
Chi phí khác:	3.979.559.000 đồng;
Chi phí hỗ trợ:	8.017.599.000 đồng;
Chi phí dự phòng:	14.263.636.000 đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách trung ương.
6. Địa điểm thực hiện dự án: xã Cư Pui, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk.
7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020-2023.
8. Tiến độ thực hiện dự án: Theo tiến độ bố trí vốn của dự án.
9. Quyết định đầu tư dự án: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai, thực hiện Nghị quyết và báo cáo kết quả thực hiện tại các kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk khoá IX, Kỳ họp thứ Mười thông qua ngày 08 tháng 7 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 08 tháng 7 năm 2020./.

Nơi nhận: *kal*

- Như Điều 2;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu;
- Các Bộ: KH&ĐT, TC, GTVT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh;
- Các Sở: KHĐT, TC, GTVT;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Ban QLDA ĐTXDCT GT&NNPTNT tỉnh;
- Báo Đắk Lắk; Đài PTTH tỉnh;
- Công báo tỉnh; Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH



Y Biêr Niê